

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU NGANG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST**

**Ngày 28/4/2021.**

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thanh Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Được.

Ông Kim Na Rinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2021/TLST- HNGĐ, ngày 10/3/2021, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HN, ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị D , sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp S , xã L , huyện C , tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

*Bị đơn:* Anh Huỳnh Ngọc H , sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp S , xã L , huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/02/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn Chị Thạch Thị D trình bày:*

**- Về hôn nhân:** Chị và anh H xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/6/2009 tại UBND xã L, huyện C , tỉnh Trà Vinh, vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn. Khi tiến đến hôn nhân, chị và anh H quen nhau khoảng 01 tháng rồi chung sống với nhau, không có làm lễ cưới theo phong tục tập quán, nữ trang ngày

cưới anh H không có tặng cho. Quá trình chung sống đến khi chị sinh con hơn 01 tháng tuổi thì phát sinh mâu thuẫn về lối sống và ứng xử giao tiếp, do hoàn cảnh gia đình khó khăn anh H không đi làm kiếm tiền phụ giúp gia đình, mà còn tham gia uống rượu thường xuyên, có lúc anh nhận tiền công tiêu xài hết buộc chị phải đi làm thay anh để trả trù nợ, sự việc xảy ra nhiều lần, anh không sửa đổi, từ đó dẫn đến cãi vã gây gổ với nhau, đến ngày 10/11/2011 chị bỏ nhà đi làm thợ hồ ở thành phố H và tỉnh B, giao con cho anh H nuôi dưỡng, vợ chồng ly thân gần 10 năm nên tình cảm không còn. Nay chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

- *Về nuôi con tên:* Thạch Thị Yến T, sinh ngày 20/02/2010, con đang sống với anh H. Hỏi ý kiến của con sống với cha hay sống với mẹ thì người đó nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả:* Chị không tranh chấp, không khởi kiện. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị đơn anh Huỳnh Ngọc H vắng mặt lần thứ nhất và anh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa Thạch Thị Yến T, sinh ngày 20/02/2010 trình bày: Trường hợp cha mẹ ly hôn với nhau, nguyện vọng của con xin được sống với cha.

*Lời phát biểu của Kiểm sát viên:*

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt đầy đủ cho các đương sự nhận. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị D, xử cho chị D được ly hôn với anh H, giao con tên Thạch Thị Yến T, sinh ngày 20/02/2010 cho anh H được quyền nuôi dưỡng khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả, do các đương sự không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết. Về án phí hôn nhân sơ thẩm chị Thạch Thị D được miễn nộp án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Xét thấy anh H là bị đơn trong vụ án, tại phiên tòa anh H vắng mặt lần thứ nhất và có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy chị D khởi kiện anh H yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh H, chị giao con cho anh H được quyền nuôi dưỡng khi ly hôn, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

- *Về hôn nhân*: Xét thấy chị D và anh H xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/6/2009 tại UBND xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn, xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng:

*Chị Thạch Thị D khai*: Quá trình chung sống đến tháng 04 năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn về lối sống và ứng xử giao tiếp, chị mới sinh con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế gia đình túng thiếu, anh H không đi làm kiếm tiền phụ giúp gia đình mà còn uống rượu thường xuyên, có lúc anh nhận tiền công rồi tiêu xài hết buộc chị phải đi làm thay anh để trả nợ, sự việc xảy ra nhiều lần dẫn đến cãi vã gây gổ với nhau, đến tháng 11 năm 2011 chị bỏ nhà đi làm thợ hồ tại Thành phố H và tỉnh B rồi giao con cho anh H nuôi dưỡng, vợ chồng ly thân gần 10 năm nên tình cảm không còn. Nay chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh H .

*Tại phiên tòa anh H vắng mặt, tại biên bản ghi lời khai đề ngày 31/3/2021 anh H khai*: Quá trình chung sống đến đầu năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, anh không có việc làm để kiếm tiền phụ giúp gia đình, từ đó vợ chồng gây gổ, cãi vã với nhau thường xuyên, sau một thời gian chị D bỏ nhà đi làm thợ hồ tại Thành phố H rồi giao con cho anh nuôi dưỡng, không về nhà thăm chồng con, vợ chồng đã ly thân rất lâu, nên tình cảm không còn. Nay anh đồng ý ly hôn với chị D .

Xét thấy khi mâu thuẫn xảy ra, anh H và chị D đều bỏ mặt, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến tình nghĩa vợ chồng, ly thân nhau gần 10 năm nhưng anh chị không gặp nhau để trao đổi chuyện hàn gắn tình cảm vợ chồng, tại các biên bản ghi lời khai anh H và chị D đều có nguyện vọng xin được ly hôn với nhau. Từ đó, xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị D , xử cho chị D được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định pháp luật.

- *Về nuôi con*: Xét thấy anh H và chị D chung sống sinh 01 người con tên Thạch Thị Yến T , sinh ngày 20/02/2010, con đang sống với anh H . Trong thời gian ly thân, anh H vẫn nuôi dưỡng, chăm sóc con chu đáo về mọi mặt, tại phiên tòa Thạch Thị Yến T có nguyện vọng được sống với anh H , chị D cũng đồng ý giao con cho anh H nuôi dưỡng khi ly hôn là phù hợp với ý kiến của anh H qua

biên bản ghi lời khai. Căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao con cho anh H được quyền trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng khi ly hôn là đúng quy định pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung vợ chồng và số nợ phải thu, phải trả:* Quá trình giải quyết vụ án anh H và chị D không tranh chấp, không khởi kiện. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí hôn nhân: Theo quy định pháp luật chị D phải nộp 300.000 đồng, nhưng do chị D là người dân tộc thiểu số, sống ở xã L, huyện C thuộc xã đặc biệt khó khăn, chị D có làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ các Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị D được miễn nộp án phí. Về số tiền tạm ứng án phí do chị Thạch Thị D được miễn nộp nên không xử lý.

[5]. Xét lời trình bày của Kiểm sát viên về trình tự thủ tục tố tụng và hướng giải quyết vụ án nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 228; 235, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị D.

- *Về hôn nhân:* Xử cho chị Thạch Thị D được ly hôn với anh Huỳnh Ngọc H.

- *Về nuôi con:*

+ Anh Huỳnh Ngọc H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Thạch Thị Yến T, sinh ngày 20/02/2010, khi ly hôn.

+ Chị Thạch Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Chị Thạch Thị D được miễn nộp án phí.

- Về quyền kháng cáo:

+ Chị Thạch Thị D có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Anh Huỳnh Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày anh nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thanh Lâm**